

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

LÊ VĂN HOÀNG

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ XÂY DỰNG HỆ THỐNG
CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN MÔN
TOÁN TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 60.14.05

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC

Đà Nẵng, Năm 2014

Công trình được hoàn chỉnh tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. NGUYỄN BẢO HOÀNG THANH**

Phản biện 1 : **PGS.TS. PHAN MINH TIẾN**

Phản biện 2 : **TS. TRẦN XUÂN BÁCH**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Giáo dục học họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 18 tháng 07 năm 2014

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng.
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong giai đoạn hiện nay, nền giáo dục Việt Nam cần có những đổi mới căn bản để đạt được mục tiêu như Luật Giáo dục 2005 đã đề ra. Theo chủ trương đổi mới giáo dục thì cần đổi mới nhiều vấn đề trong đó có đổi mới kiểm tra, đánh giá. Đánh giá là thành tố quan trọng của một thể thống nhất trong quá trình giáo dục. Kiểm tra được xem là phương tiện và hình thức phổ biến nhất của đánh giá.

Hiện nay phương pháp kiểm tra truyền thống tự luận và kiểm tra đánh giá bằng trắc nghiệm đang sử dụng song song.

Để có một bài kiểm tra tốt cần có câu hỏi kiểm tra tốt. Câu hỏi kiểm tra có vai trò hết sức quan trọng trong dạy học nói chung và dạy học môn Toán nói riêng. Các câu hỏi kiểm tra có quan hệ chặt chẽ do tính chỉnh thể của hệ thống kiến thức.

Trong thực tiễn công tác quản lý giáo dục thì việc quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi kiểm tra để đánh giá kết quả học tập là rất cần thiết và là một đòi hỏi của thực tiễn giáo dục hiện nay.

Vì những lý do trên, tôi chọn đề tài: "*Biện pháp quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán tại các trường THCS huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng*".

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề xuất các biện pháp quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan phục vụ cho kiểm tra môn Toán tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán THCS.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán.

4. Giả thuyết khoa học của đề tài

Nếu áp dụng được các biện pháp quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan một cách đồng bộ theo quy trình đề xuất phù hợp với giáo dục Việt Nam hiện nay thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động kiểm tra kết quả học tập môn Toán của học sinh .

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường, quản lý công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng việc quản lý xây dựng hệ thống CH TNKQ dùng để kiểm tra đánh giá tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đề xuất một số biện pháp quản lý xây dựng hệ thống CH TNKQ quan môn Toán tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Khảo nghiệm sự phạm các biện pháp đã đề xuất.

6. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu lý luận, bao gồm: Phương pháp phân tích, tổng hợp, xử lý tài liệu.

- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn, bao gồm: Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát, phương pháp tổng kết kinh nghiệm, phương pháp chuyên gia, phương pháp thống kê toán học, khảo nghiệm sự phạm.

7. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu biện pháp quản lý xây dựng hệ thống CH TNKQ chương trình môn Toán tại các trường THCS của Phòng GD&ĐT huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

8. Đóng góp luận văn

Hệ thống hóa cơ sở lý luận; đánh giá thực trạng quản lý xây dựng hệ thống CH TNKQ tại Phòng GD&ĐT huyện Hòa Vang; đề xuất quy trình quản lý; đề xuất các biện pháp quản lý.

9. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, tài liệu tham khảo và các phụ lục, luận văn trình bày trong 3 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận về quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan ở các trường THCS .

Chương 2. Thực trạng quản lý và công tác chỉ đạo xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán từ Phòng GD&ĐT đến các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Chương 3. Các biện pháp quản lý và công tác chỉ đạo xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán từ Phòng GD&ĐT đến các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1.1. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

Vấn đề câu hỏi trong dạy học đã được nghiên cứu từ rất lâu trên thế giới tập trung vào các nước tiêu biểu như: Australia, Hoa Kỳ, Nga, Singapo, ...

Ở Việt Nam cũng đã có một số công trình nghiên cứu về câu hỏi và hệ thống câu hỏi. Các tác giả tiêu biểu là: Dương Thiệu Tống, Trần Đình Châu, Đặng Huỳnh Mai, Lê Thị Xuân Liên, Tôn Thất Thân, Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, ...

Những kết quả của các công trình nói trên đã làm sáng tỏ thêm một số khái niệm trong lý thuyết đánh giá nói chung và câu hỏi, hệ thống câu hỏi nói riêng. Song vấn đề quản lý việc xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ theo định hướng xây dựng NHCH thì chưa có tác giả nào nghiên cứu.

1.2. CÁC KHÁI NIỆM CỦA ĐỀ TÀI

1.2.1. Quản lý, quản lý giáo dục

a. Khái niệm quản lý

Quản lý là một quá trình tác động có định hướng của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả các tiềm năng và các cơ hội của đối tượng quản lý để đạt được mục tiêu quản lý đề ra. Quản lý có 4 chức năng chủ yếu, cơ bản sau: Kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra.

b. Khái niệm quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục là quá trình tác động có định hướng của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý nhằm đưa hoạt động giáo dục ở từng cơ sở và của toàn bộ hệ thống giáo dục đạt tới mục tiêu giáo dục đã định.

c. Quản lý trường THCS

Quản lý trường trung học cơ sở là hoạt động của chủ thể quản lý (Hiệu trưởng) nhằm tổ chức các hoạt động của giáo viên và học sinh, các lực lượng hỗ trợ khác để đạt được chất lượng cao trong đào tạo của nhà trường.

1.2.2. Khái niệm về hệ thống câu hỏi kiểm tra, quản lý quy trình xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan

Hệ thống câu hỏi kiểm tra (ứng với một nội dung dạy học) là một tập hợp các CH, mỗi CH tương ứng với một chuẩn kiến thức, kỹ năng nào đó trong chương trình môn học, được sắp xếp theo một trình tự lôgic.

b. Các yêu cầu đối với hệ thống câu hỏi kiểm tra

Đảm bảo đánh giá toàn diện các mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ. Phải phục vụ trực tiếp cho các dạng kiểm tra. Phải bao gồm các câu hỏi được biên soạn căn cứ theo mức độ nhận thức của Bloom đối với từng đơn vị kiến thức. Thường xuyên được sửa đổi, bổ sung đáp ứng yêu cầu đổi mới đánh giá kết quả học tập của HS.

c. Cấu trúc hệ thống câu hỏi kiểm tra

Hệ thống CHKT đối với một chủ đề nào đó là một bộ phận của hệ thống CHKT của chương, của học kỳ, năm học.

d. Ý nghĩa và tác dụng của hệ thống CHKT

Hệ thống câu hỏi kiểm tra đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của của học sinh.

e. Quy trình xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan

Quy trình xây dựng hệ thống CH TNKQ cần phải được thực hiện theo từng bước cụ thể.

1.3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI

1.3.1. Khái niệm về ngân hàng câu hỏi

NHCH là một tập hợp các CH; trong đó, các CH được phân tích, định cỡ về độ khó, độ phân biệt, ... được sắp xếp và đánh số

theo môn học, khối lớp, chuẩn chương trình, nội dung chương trình,... để phục vụ cho việc xây dựng các đề KT.

1.3.2. Vai trò và chức năng của ngân hàng câu hỏi

NHCH đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS. Từ NHCH, có thể xây dựng thành các đề KT với các CH đã được chọn lọc có chất lượng tốt.

1.3.3. Các yêu cầu đối với ngân hàng câu hỏi

Các CH trong NHCH cần được xây dựng trên cùng một thang đo, được thử nghiệm, định cỡ. Các câu hỏi cần được lưu trữ trên máy tính, phải được bảo quản và cập nhật thường xuyên.

1.3.4. Quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi

Để xây dựng được một NHCH tốt cần phải tuân theo một quy trình chặt chẽ.

1.4. LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1.4.1. Khái niệm về quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Quản lý KTĐG kết quả học tập là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra quá trình KTĐG kết quả học tập nhằm thực hiện tốt nhất những mục tiêu KTĐG đã đề ra.

1.4.2. Vai trò của kiểm tra đánh giá kết quả học tập

Tùy từng trường hợp việc kiểm tra đánh giá có thể có các mục đích khác nhau.

+ Kiểm tra kiến thức, kỹ năng để đánh giá trình độ xuất phát của người học có liên quan đến việc xác định nội dung, phương pháp dạy học một môn học, một học phần sắp bắt đầu .

+ Kiểm tra đánh giá nhằm mục đích dạy học: Bản chất việc kiểm tra đánh giá nhằm định hướng hoạt động chiếm lĩnh kiến thức cần dạy.

+ Kiểm tra nhằm mục đích đánh giá thành tích, kết quả học tập hoặc nhằm nghiên cứu đánh giá mục tiêu, phương pháp dạy học.

1.4.3. Chức năng của kiểm tra đánh giá kết quả học tập

GS. Trần Bá Hoành đề cập đến ba chức năng của kiểm tra đánh giá trong dạy học: Chức năng sư phạm, chức năng xã hội và chức năng khoa học.

1.4.4. Các yêu cầu sư phạm đối với kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Đảm bảo tính khách quan trong quá trình đánh giá.
- Đảm bảo tính toàn diện, hệ thống và thường xuyên.
- Đảm bảo tính phát triển.

1.4.5. Nguyên tắc chung cần quán triệt trong kiểm tra đánh giá

- Xác định rõ mục đích kiểm tra đánh giá.
- Xác định rõ nội dung cụ thể của các kiến thức kỹ năng cần kiểm tra đánh giá.
- Xác định rõ biện pháp thu lượm thông tin (hình thức kiểm tra).
- Xây dựng các câu hỏi, các đề bài kiểm tra, các bài trắc nghiệm.
- Tiến hành kiểm tra, thu lượm thông tin (chậm), xem xét kết quả và kết luận đánh giá.

1.4.6. Các hình thức kiểm tra đánh giá cơ bản

Các hình thức kiểm tra đánh giá cơ bản là: Viết (tự luận và trắc nghiệm khách quan), vấn đáp.

1.4.7. Quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá

- Quản lý nội dung và hình thức kiểm tra đánh giá.
- Quản lý quy trình xây dựng hệ thống câu hỏi.
- Quản lý kết quả kiểm tra đánh giá.

1.4.8. Công tác thanh tra, kiểm tra trong quản lý giáo dục

Thanh tra, kiểm tra là một chức năng của quá trình QLGD. Thanh tra, kiểm tra trong giáo dục được hiểu là công tác kiểm soát, xét tại chỗ những việc làm của cơ quan, cơ sở giáo dục để đánh giá việc thực hiện những nhiệm vụ được giao tại cơ sở giáo dục.

Thanh tra giáo dục là thanh tra chuyên ngành về giáo dục. Thanh tra giáo dục thực hiện quyền thanh tra trong phạm vi quản lý giáo dục, nhằm đảm bảo thực hiện đúng pháp luật, phát huy nhân tố tích cực, phòng ngừa và xử lý những tiêu cực phát sinh trong quá trình quản lý giáo dục đồng thời giúp đỡ đối tượng thanh tra hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tiểu kết chương 1

Trong chương, chúng tôi đã hệ thống hóa một số vấn đề lý luận về công tác quản lý nói chung, quản lý giáo dục nói riêng, khái quát một số vấn đề về quản lý nhà trường. Công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ gắn liền và có mối quan hệ biện chứng với hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Do vậy chúng tôi nghiên cứu một số vấn đề lý luận về công tác quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ XÂY DỰNG HỆ THỐNG
CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN MÔN TOÁN
TẠI CÁC TRƯỜNG THCS HUYỆN HÒA VANG,
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1. KHÁI QUÁT VỀ GIÁO DỤC THCS HUYỆN HÒA VANG,
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.1.1. Vài nét về huyện Hòa Vang

Là một huyện ngoại thành của thành phố Đà Nẵng. Huyện có tiềm năng lớn về du lịch, có nhiều làng nghề truyền thống. Huyện Hòa Vang có 11 xã. Kinh tế của huyện chủ yếu là nông nghiệp, mức thu nhập bình quân đầu người thấp.

2.1.2. Thực trạng giáo dục THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

- Trong những năm gần đây ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hòa Vang đã có những bước chuyển mình rõ rệt, phát triển mạnh cả về quy mô trường lớp, được đầu tư cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục toàn diện được cải thiện. Toàn huyện có 11 trường THCS với 7431 học sinh.

- Tuy nhiên, thiết bị phục vụ cho việc kiểm tra kết quả học tập của học sinh chưa được đầu tư mua sắm như máy chấm điểm và phần mềm phân tích đề kiểm tra.

- Huyện Hòa Vang có 29 CBQL là Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng bậc THCS. Trong đó có 1 thạc sĩ QLGD, 19 cử nhân QLGD. Toàn huyện có 490 giáo viên THCS thực hiện công tác giảng dạy (tỉ lệ giáo viên/lớp là 2,3), so với tiêu chuẩn thì đội ngũ giáo viên thừa so với quy định (tiêu chuẩn là 1,9). Đã có giáo viên đạt trình độ thạc

sĩ (2 giáo viên), đa số giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo (từ cao đẳng trở lên chiếm 99,2%).

2.2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN DÙNG ĐỂ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP TẠI CÁC TRƯỜNG THCS HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.2.1. Mô tả quá trình khảo sát

Tiến hành khảo sát bằng phiếu điều tra 29 CBQL của Phòng GD&ĐT và điều tra 294 giáo viên của 11/11 trường THCS.

2.2.1. Mô tả quá trình khảo sát

Khảo sát bằng phiếu điều tra 29 CBQL của Phòng GD&ĐT và 11 trường THCS, điều tra 294 giáo viên của 11/11 trường THCS.

Ngoài việc khảo sát bằng phiếu hỏi, chúng tôi còn dùng phương pháp phỏng vấn, nghiên cứu tài liệu và phương pháp chuyên gia để nghiên cứu vấn đề này.

2.2.2. Thực trạng về xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

- Đa số CBQL và GV nhận định công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ Phòng GD&ĐT hiếm khi làm hoặc thỉnh thoảng mới thực hiện.

- Phòng GD&ĐT ít quan tâm đến vấn đề xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ trong công tác chỉ đạo và quản lý hoạt động giáo dục tại địa phương.

- CBQL và GV chưa hề nghĩ đến công tác xây dựng hệ thống CH TNKQ chiếm tỉ lệ nhiều.

- Đa số CBQL và GV nhận định công tác kiểm tra sẽ rất hiệu quả nếu như có một hệ thống câu hỏi TNKQ dùng chung trong toàn huyện.

- Đa số CBQL và GV cho rằng hiếm khi Phòng GD&ĐT tổ chức trao đổi, lấy ý kiến hoặc hội thảo về công tác này.

- Vẫn còn không ít GV chưa nắm vững yêu cầu KT-ĐG, cách xác lập mức độ nhận thức theo chuẩn kiến thức kĩ năng, cách xác lập mức độ nhận thức. Nhiều GV chưa nắm được và thực hiện không thường xuyên phương pháp xây dựng ma trận 2 chiều.

2.3. THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO TỪ PHÒNG GD&ĐT ĐẾN CÁC TRƯỜNG THCS TRONG VIỆC XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN MÔN TOÁN TẠI CÁC TRƯỜNG THCS HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

2.3.1. Thực trạng việc tuyên truyền mục đích, các biện pháp thể hiện tính yêu cầu cấp thiết xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán từ Phòng GD&ĐT đến lãnh đạo các trường THCS và của Hiệu trưởng nhà trường đến giáo viên, phụ huynh và học sinh tại các trường THCS trên địa bàn huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Điểm mạnh: Sở và Phòng GD&ĐT có tuyên truyền mục đích yêu cầu về tính cần thiết và có ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ.

Điểm yếu: Công tác tuyên truyền chưa thực hiện thường xuyên hoặc không thực hiện. Số lượng các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn chưa nhiều, chưa ban hành thường xuyên. Chưa có đề án xây dựng ngân hàng đề TNKQ. Chưa xây dựng được đội ngũ cộng tác

viên. Việc xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ chưa gắn liền với công tác thi đua khen thưởng. Chưa dành kinh phí chi cho công tác này.

2.3.2. Thực trạng công tác bồi dưỡng kỹ năng xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ cho giáo viên tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Điểm mạnh: CBQL, GV các trường đã được bồi dưỡng về công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

Điểm yếu: Việc bồi dưỡng về công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh do Sở, Phòng giáo dục tổ chức đối với CBQL, GV thực hiện không thường xuyên, còn nhiều CBQL và GV chưa được bồi dưỡng. Các loại giáo trình và tài liệu hướng dẫn chưa được trang bị đầy đủ cho CBQL, GV. Công tác tự bồi dưỡng năng lực xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ còn nhiều GV chưa thực hiện, chưa quan tâm, chưa tự tìm tòi học hỏi.

2.3.3. Thực trạng về chất lượng và sự quản lý của Phòng GD&ĐT, của các trường về những câu hỏi, đề trắc nghiệm khách quan dùng kiểm tra đánh giá tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua

Điểm mạnh: Phòng GD&ĐT đã có sự chỉ đạo cho các trường tiến hành kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ bằng hình thức trắc nghiệm khách quan. Một số giáo viên bước đầu đã có ý thức tự xây dựng cho mình một hệ thống các câu hỏi TNKQ dùng để kiểm tra học sinh mình dạy.

Điểm yếu: Phòng GD&ĐT chưa có văn bản và biện pháp chỉ đạo, quy trình quản lý việc xây dựng hệ thống CH TNKQ theo định hướng NHCH, chưa tổng hợp và có báo cáo đánh giá chất lượng các câu hỏi, các bài kiểm tra bằng TNKQ của GV. Công tác triển khai

các văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT đến CBQL và GV chưa thực hiện một cách thường xuyên và triệt để.

2.3.4. Thực trạng việc xây dựng quy trình biên soạn câu hỏi trắc nghiệm khách quan, quy trình xây dựng hệ thống câu hỏi tại các trường THCS huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

Điểm mạnh: 100% GV đã được nghiên cứu chuẩn kiến thức kỹ năng. Có 45,6% GV thực hiện xây dựng khung kiểm tra (ma trận) trong khi ra đề kiểm tra. Có 100% GV đã triển khai viết câu hỏi TNKQ phục vụ cho công tác kiểm tra đánh giá.

Điểm yếu: Phòng GD&ĐT chưa có một quy trình quản lý công tác xây dựng hệ thống CH TNKQ các môn nói chung và môn Toán nói riêng. GV chỉ biết và thực hiện được một số khâu trong quy trình quản lý. Các câu hỏi TNKQ GV tạo ra nhưng lưu trữ rời rạc, chưa có hệ thống, chưa dùng phần mềm hay tổ chức thành các thư mục trên máy tính để lưu trữ cho dễ khai thác, sử dụng và làm các bài kiểm tra.

2.3.5. Thực trạng việc quản lý các phương pháp tổ chức thi, kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ môn Toán

- Hiện nay nhà trường đang thiên về phương pháp đánh giá cũ đó là thường xuyên chỉ sử dụng câu hỏi tự luận. Các đề kiểm tra bằng hình thức TNKQ chưa được quan tâm thường xuyên.

- Việc chỉ đạo và quản lý đối với giáo viên trong việc sử dụng các câu hỏi trắc nghiệm khách quan chưa được chú trọng, chưa làm thường xuyên và còn hạn chế.

- Qua nghiên cứu tài liệu thì nhận thấy Phòng GD&ĐT cũng chưa có riêng một văn bản chỉ đạo nào về công tác kiểm tra đánh giá học sinh theo hình thức TNKQ.

2.3.6. Thực trạng quản lý, xử lý kết quả kiểm tra và chất lượng về các câu hỏi trắc nghiệm khách quan dùng để kiểm tra đánh giá môn Toán

a. Nhận định chung về công tác quản lý, xử lý điểm kiểm tra

Hầu hết các trường THCS đều có trang bị các phần mềm đơn giản, miễn phí để quản lý và xử lý điểm kiểm tra. Nhìn chung công tác quản lý điểm, xử lý kết quả kiểm tra các trường thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên Phòng GD&ĐT chưa có sự chỉ đạo và quản lý việc sử dụng thống nhất chung về cách xử lý điểm trên toàn huyện.

b. Những xử lý điểm kiểm tra của Phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng và giáo viên ở các trường

Qua kết quả thống kê ở trên, chúng tôi nhận thấy tất cả các biện pháp xử lý kết quả sau khi kiểm tra được CBQL và GV thực hiện rất thường xuyên và thường xuyên.

c. Về công tác đánh giá chất lượng câu hỏi kiểm tra

Biên pháp thực hiện đánh giá câu hỏi TNKQ hầu hết CBQL và GV chưa nắm được và chưa thực hiện một cách thường xuyên. Chưa biết cách phân tích độ khó, độ phân biệt, độ tin cậy, tính hiệu nghiệm của các phương án nhiễu, độ giá trị của các câu hỏi và đề kiểm tra TNKQ.

Phòng GD&ĐT chưa đưa ra biện pháp để quản lý chất lượng các câu hỏi một cách đồng bộ trên phạm vi toàn huyện; chưa có một phần mềm hiệu quả để đánh giá chất lượng các CH TNKQ.

Đánh giá chung:

* Thuận lợi: Giáo viên được đào tạo theo đúng trình độ chuẩn và trên chuẩn. Phòng GD&ĐT đã có triển khai công tác xây dựng ngân hàng đề trong những năm qua.

* Khó khăn: Nhận thức của CBQL và GV chưa đầy đủ. Phòng GD&ĐT chưa có sự quan tâm về công tác tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho GV, chưa có sự chỉ đạo các trường trong việc sử dụng câu hỏi TNKQ và chưa xây dựng được qui trình quản lý.

* Thời cơ: Công tác đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh đã được bàn bạc nhiều trong các diễn đàn và đã đưa vào các nghị quyết, kế hoạch của cấp ủy Đảng và các cấp QLGD.

* Thách thức: Năng lực xây dựng các câu hỏi TNKQ của GV còn hạn chế. Việc sử dụng các câu hỏi TNKQ chưa có sự chỉ đạo đồng bộ giữa các cấp QLGD.

2.4. PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN CỦA CÁC THỰC TRẠNG TRÊN

2.4.1. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng của việc xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ chưa cao. Phần lớn CBQL, GV chưa có kỹ thuật thực hiện các khâu biên soạn các câu hỏi TNKQ môn Toán.

- Phòng GD&ĐT chưa đề xuất được các văn bản chỉ đạo và xây dựng quy trình quản lý cho công tác này.

- Phòng GD&ĐT chưa xây dựng được bộ tài liệu bồi dưỡng cho GV.

2.4.2. Nguyên nhân khách quan

- Do điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế của huyện Hòa Vang còn nhiều khó khăn.

Tiểu kết chương 2

Chúng tôi đã điều tra thực trạng về công tác quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ tại các trường THCS huyện Hòa Vang, nhìn

chung công tác này còn rất nhiều điểm yếu kém, nhiều hạn chế cần phải nghiên cứu để đề xuất các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng quản lý việc xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ dùng để kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

CHƯƠNG 3

CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÂU HỎI TNKQ MÔN TOÁN TẠI CÁC TRƯỜNG THCS HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

3.1. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ

Các biện pháp xây dựng trên cơ sở đảm bảo tính pháp lý, khoa học, tính phù hợp, tính khả thi, tính kế thừa và phát triển.

3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ

3.2.1. Biện pháp nâng cao nhận thức về quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan

a. Mục tiêu của biện pháp:

Tác động đến tư tưởng, tình cảm, nhận thức của CBQL, GV để họ thấy được tầm quan trọng cần phải có một hệ thống các câu hỏi TNKQ được xây dựng theo định hướng NHCH.

b. Nội dung

- Đưa chủ trương xây dựng hệ thống CH TNKQ và Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học của Phòng GD&ĐT, của các trường THCS.

- Xây dựng kế hoạch, đề cương tuyên truyền nâng cao nhận thức mới trong CBQL, GV, phụ huynh và học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình triển khai đề cương tuyên truyền nâng cao nhận thức.

c. Cách thức thực hiện

* Đối với Phòng GD&ĐT:

- Chủ động xây dựng công văn, đề cương tuyên truyền.
- Chi bộ Đảng Phòng GD&ĐT có Nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán tại các trường THCS.

- Tổ chức hội thảo, họp để triển khai đầy đủ các văn bản của cấp trên về công tác quản xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ.

- Phân công lực lượng phụ trách theo dõi công tác tuyên truyền.

* Đối với các trường THCS:

- Hiệu trưởng các trường tổ chức một buổi hội thảo toàn thể giáo viên để triển khai các văn bản của Phòng GD&ĐT, tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán.

- Triển khai kế hoạch xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Tuyên truyền mục đích và những lợi ích của việc kiểm tra đánh giá học sinh bằng hệ thống các câu hỏi TNKQ đối với GV, phụ huynh và HS.

3.2.2. Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên về xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán

a. Mục tiêu của biện pháp

- Hiểu và nắm rõ chuẩn kiến thức - kỹ năng của môn mình giảng dạy, vận dụng chuẩn kiến thức – kỹ năng vào công tác giảng dạy, kiểm tra đánh giá và biên soạn hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán.

- Giúp cho GV biết rõ kỹ thuật, kỹ năng biên soạn một câu TNKQ, một đề TNKQ môn Toán theo đúng quy trình và khoa học.

b. Nội dung thực hiện

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia môn Toán.

- Xây dựng các môn đùn, tài liệu để tập huấn cho CBQL và GV.
- Triển khai tập huấn cho CBQL và GV về kỹ năng và nghiệp vụ biên soạn câu hỏi TNKQ.

c. Cách thức thực hiện

- Phòng GD&ĐT tuyển chọn những CBQL và GV có năng lực trong công tác này làm nòng cốt.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL và GV.

- Phòng GD&ĐT xác lập các môn đùn, nội dung các chuyên đề để tổ chức bồi dưỡng tập huấn cho CBQL và GV.

- Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch triển khai công tác tập huấn nâng cao năng lực biên soạn các câu hỏi TNKQ và xây dựng hệ thống câu hỏi theo chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Liên kết với trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng triển khai tập huấn năng lực xây dựng ngân hàng câu hỏi TNKQ. Nội dung này đang triển khai theo ký kết giúp đỡ giữa trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng với huyện Hòa Vang về xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường vai trò tự học, tự nghiên cứu tài liệu của giáo viên trong việc xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán.

3.2.3. Lập quy trình quản lý công tác xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán theo định hướng xây dựng ngân hàng câu hỏi

a. Mục tiêu của biện pháp

- Đề xuất được một quy trình phục vụ công tác quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ theo định hướng xây dựng NHCH.

b. Nội dung thực hiện

- Nêu lên các bước thực hiện bằng sơ đồ và những yêu cầu về tài liệu chuẩn bị có liên quan.

c. Cách thức thực hiện

- Quy trình quản lý ở trường THCS:

Bước 1: Lãnh đạo các trường liên hệ với tổ bộ môn Toán để yêu cầu nộp câu hỏi TNKQ.

Bước 2: Lãnh đạo nhà trường cùng với GV chuyên trách khảo thí tiếp nhận câu hỏi.

Bước 3: GV chuyên gia môn Toán của trường kiểm tra định dạng và nội dung câu hỏi TNKQ. Nếu đúng thì thực hiện tiếp bước 4, Nếu sai thì quay lại bước 2.

Bước 4: Lãnh đạo trường ký nhận câu hỏi và chuyển cho bộ phận quản lý hệ thống NHCH.

Bước 5: Khi đến kỳ kiểm tra, thi thì PHT, TT tổ bộ môn Toán có một yêu cầu về cấu trúc đề thi gửi cho cán bộ chuyên trách khảo thí.

Bước 6: Cán bộ chuyên trách xuất đề thi theo yêu cầu về cấu trúc.

Bước 7: Tổ chức thi.

Bước 8: Cán bộ chuyên trách khảo thí, GV chấm bằng máy hoặc thủ công và phân tích câu hỏi.

Bước 9: Tổ bộ môn chỉnh sửa điều chỉnh các câu hỏi không đảm bảo.

Bước 10: Chuyển câu hỏi vào ngân hàng của trường đồng thời gửi 1 bản cho Phòng GD&ĐT.

- Quy trình quản lý ở Phòng GD&ĐT huyện Hòa Vang:

Bước 1: Bộ phận khảo thí, chuyên viên phụ trách môn Toán liên hệ với các trường yêu cầu gửi các câu hỏi TNKQ môn Toán.

Bước 2: Bộ phận khảo thí tiếp nhận các câu hỏi.

Bước 3: Chuyên trách môn Toán của Phòng GD&ĐT kiểm tra các câu hỏi. Nếu đúng thực hiện tiếp bước 4, nếu sai trả câu hỏi về bộ phận khảo thí.

Bước 4: Cán bộ chuyên trách khảo thí ký nhận câu hỏi.

Bước 5: Bộ phận khảo thí phân loại, ký hiệu, xử lý câu hỏi theo hệ thống.

Bước 6: Chuyển câu hỏi vào ngân hàng.

3.2.4. Các biện pháp quản lý của Phòng GD&ĐT trong việc thực hiện quy trình

a. Mục tiêu của biện pháp

- Đề ra những biện pháp triển khai cụ thể ở Phòng GD&ĐT và ở các trường THCS trong công tác quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán.

b. Nội dung thực hiện

- Hệ thống tài liệu bồi dưỡng cho CBQL và GV; lập đề án; xây dựng các loại kế hoạch dài hạn và ngắn hạn; chuẩn bị lực lượng cộng tác viên; tổ chức tập huấn và bồi dưỡng; ban hành hệ thống các văn bản hành chính có liên quan; xây dựng quy chế kiểm tra, quy chế thi đua; dự toán kinh phí; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chuyên môn.

c. Cách thức thực hiện

- Phòng GD&ĐT chủ động liên hệ với Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng tìm kiếm, tổng hợp và xây dựng bộ tài liệu bồi dưỡng, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (website, e-mail).

- Phòng GD&ĐT tiến hành lập đề án xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán theo định hướng xây dựng ngân hàng câu hỏi.

- Lập kế hoạch khung thời gian thực hiện xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ theo định hướng ngân hàng câu hỏi môn Toán giai đoạn 2014 - 2016.

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia môn Toán và cán bộ khảo thí.

- Tiến hành bồi dưỡng cho CBQL và GV.

- Xây dựng hệ thống các văn bản chỉ đạo.

- Phòng GD&ĐT chủ động xây dựng quy chế về kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán đối với các trường THCS trên địa bàn huyện.

- Phòng GD&ĐT xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, quy chế kiểm tra đánh giá hệ thống CH TNKQ.

- Đầu mỗi năm cần đưa ra dự toán kinh phí chi cho công tác xây dựng hệ thống câu hỏi.

- Chỉ đạo đưa nội dung xây dựng hệ thống CH TNKQ vào các buổi sinh hoạt chuyên môn.

3.2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan

a. Mục tiêu của biện pháp

Tăng cường ứng dụng CNTT trong việc chỉ đạo và thực hiện việc biên soạn câu hỏi TNKQ môn Toán nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

b. Nội dung thực hiện

- Vận dụng việc ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu, các bước trong quy trình xây dựng hệ thống CH TNKQ.

c. Cách thức thực hiện

- Trang bị kỹ thuật trình bày văn bản cho CBQL và GV.

- Viết phần mềm quản lý và khai thác hệ thống CH TNKQ.
- Trong trường hợp không sử dụng thi trực tuyến thì cần phải sử dụng thêm phần mềm Mcmix để trộn thành nhiều đề hoán vị, sau khi học sinh làm bài xong thì dùng máy chấm trắc nghiệm để chấm kết quả và xử lý, phân tích các câu hỏi.

3.2.6. Công tác kiểm tra, đánh giá việc xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán

a. Mục tiêu của biện pháp

Kiểm tra để nắm bắt tình hình công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán từ đó đánh giá những việc đã làm được và chưa làm được tại Phòng GD&ĐT và tại các trường THCS từ đó có những điều chỉnh trong quá trình quản lý.

b. Nội dung thực hiện

- Kiểm tra và đánh giá những ưu điểm, những tồn tại trong công tác xây dựng hệ thống CH TNKQ tại các trường THCS.

c. Cách thức thực hiện

- Phòng GD&ĐT kiểm tra (thường xuyên hay đột xuất) công tác quản lý quy trình xây dựng hệ thống CH TNKQ tại các trường THCS.

- Hiệu trưởng kiểm tra nội bộ các hoạt động có liên quan đến quy trình của công tác quản lý xây dựng hệ thống CH TNKQ.

Từ đó có những đánh giá, có điều chỉnh về hoạt động xây dựng hệ thống CH TNKQ môn Toán.

3.2.7. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Tuy mỗi biện pháp đều có những đặc thù riêng nhưng sáu biện pháp trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, biện pháp này là tiền đề là cơ sở cho biện pháp kia.

3.3. KHẢO NGHIỆM CÁC BIỆN PHÁP

Chúng tôi tiến hành khảo nghiệm đối với CBQL và GV các

trường THCS huyện Hòa Vang. Kết quả thu được: tính khả thi, mức độ thuận lợi khi triển khai cao (xấp xỉ 90%). Các biện pháp (1), (2), (3), (5) được đánh giá 100% hiệu quả hoặc rất hiệu quả. Các biện pháp đã được GV đánh giá rất cao về tính cần thiết, tính khả thi và tính thuận lợi.

Tiểu kết chương 3

Luận văn đã đề xuất sáu biện pháp quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán theo định hướng xây dựng NHCH. Các biện pháp xây dựng dựa trên khung lý thuyết đã nghiên cứu ở chương 1 và căn cứ vào các điểm mạnh, điểm yếu của các thực trạng đã điều tra ở chương 2.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, đề tài được trình bày trong ba chương, về cơ bản luận văn đã hoàn thành kế hoạch và nhiệm vụ đề ra.

1.1. Về lý luận

Luận văn đã nghiên cứu một cách có hệ thống các khái niệm cơ bản về khoa học quản lý, về quản lý giáo dục, quản lý nhà trường nói chung, quản lý xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ theo định hướng xây dựng ngân hàng câu hỏi.

1.2. Về thực tiễn

Luận văn đã khảo sát, đánh giá thực trạng một cách khách quan tình hình giáo dục bậc THCS huyện Hòa Vang nói chung, công tác quản lý xây dựng hệ thống CH TNKQ môn Toán tại các trường THCS nói riêng

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, luận văn đã đề xuất sáu biện pháp cơ bản nhằm quản lý tốt công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán tại các trường THCS huyện Hòa Vang. Tuy nhiên, các biện pháp đề xuất chỉ mới là bước đầu và cần hoàn thiện, bổ sung trong quá trình thực hiện.

Các biện pháp trên có mối quan hệ biện chứng và nếu được thực hiện một cách đồng bộ, hợp lý, linh hoạt sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm tra đánh giá trong các trường THCS hiện nay.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với UBND huyện Hòa Vang

Cần phê duyệt kinh phí để Phòng GD&ĐT trang bị một số cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho việc xây dựng hệ thống câu hỏi THKQ môn Toán trên toàn huyện.

2.2. Đối với lãnh đạo Phòng GD&ĐT

Cần lựa chọn đội ngũ công tác viên xây dựng câu hỏi TNKQ có chất lượng và năng lực tốt. Xây dựng tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng giáo viên về năng lực xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ. Ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc triển khai các khâu trong quy trình quản lý một cách đồng bộ.

2.3. Đối với Hiệu trưởng các trường THCS huyện Hòa Vang

Hiệu trưởng nhà trường cần quan tâm hơn đến công tác xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán tại trường, thực hiện tốt các khâu trong quy trình quản lý.

2.4. Đối với giáo viên dạy Toán

Tăng cường công tác tự bồi dưỡng về năng lực viết câu hỏi TNKQ, tham gia tích cực và có trách nhiệm đối với đề án xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ môn Toán theo định hướng xây dựng ngân hàng đề do Phòng GD&ĐT chủ trì thực hiện.